

Bản án số: 27/2022/HSST

Ngày: 25-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Phước.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Lê Thị Loan.

+ Bà Lê Thị Thúy Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/HSST-QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN THỊ T;** sinh ngày 12 tháng 4 năm 1973, tại Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Đ và bà Hà Thị Đ (đều đã chết); chồng Nguyễn Văn T, sinh 1972; trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1992 và nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2016 bị Công an huyện Triệu Phong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép”. Tại Bản án số 13/2017/HSST ngày 29/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thi hành xong bản án ngày 07/6/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

**2. TRẦN THỊ BÍCH T;** sinh ngày 10 tháng 8 năm 1991, tại Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1967; trú tại: Thôn Đại Lộc B, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; chồng Nguyễn Văn H, sinh 1992; trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

**3. NGUYỄN THỊ H**, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1967, tại Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T (đều đã chết); chồng Nguyễn Văn Đ, sinh 1965; trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1988 và nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2016 bị Công an huyện Triệu Phong xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Cá cược trong thi đấu thể thao”; ngày 03/5/2017 bị Công an huyện Triệu Phong xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

**4. NGUYỄN THỊ T**; sinh ngày 13 tháng 6 năm 1979, tại Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ ( đã chết), con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; chồng Nguyễn Quang T, sinh 1977; trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1997 và nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị- Vắng mặt.

+ Ông Hồ Văn V, sinh năm 1979, trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1972, trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 10 phút ngày 05/7/2022, tại nhà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973, trú tại thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Công an huyện Triệu Phong đã bắt quả tang đối với Nguyễn Thị T về hành vi đánh bạc được, thua

bằng tiền dưới hình thức thu gom bảng đánh số lô đề dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam, mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 05/7/2022 với tổng số tiền đánh lô đề là 71.043.000 đồng. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được và từ lời khai của Nguyễn Thị T; Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc đối với Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị H; đều trú tại: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị là những người trực tiếp ghi lô đề cho các con bạc rồi nộp lại cho Nguyễn Thị T; T chịu trách nhiệm trích lại 10% trong tổng số tiền mà những người ghi lô đề. Sau khi tập hợp xong Tính nộp lại cho một người không rõ lai lịch để hưởng tiền hoa hồng 2% trong tổng số tiền mà những người ghi lô đề đền nộp. Trước 17 giờ 15 phút hàng ngày, sẽ có người đến nhà Nguyễn Thị T để lấy các phôi đề từ Tính.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Vào ngày 05/7/2022, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị H đi bán lô đề cho những người có nhu cầu tham gia đánh bạc bằng hình thức lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam trên địa bàn xã Triệu An, sau đó tập hợp vào giấy rồi chụp ảnh và sử dụng Zalo của mình để chuyển vào Zalo của Nguyễn Thị T có tên “ThiênAn”, được đăng ký bằng số điện thoại di động 0787782048 trước 17 giờ khi có kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam trong ngày 05/7/2022. Cụ thể như sau:

- Ngày 05/7/2022, Trần Thị Bích T thực hiện việc ghi đề cho những người qua đường, không quen biết, sau khi ghi lô đề, T tập hợp lại ghi vào giấy và dùng máy điện thoại chụp ảnh lại rồi dùng tài khoản Zalo có tên “Bichthuydh” gửi đến Zalo của Nguyễn Thị T có tên “Thiên An” được đăng ký bằng số điện thoại 0787782048, thể hiện trên trang đề số tiền 50.174.000 đồng.

- Ngày 05/7/2022, Nguyễn Thị H thực hiện việc ghi đề cho những người qua đường, không quen biết, sau khi ghi lô đề, H tập hợp lại ghi vào giấy và dùng máy điện thoại chụp ảnh lại rồi dùng tài khoản Zalo có tên “An Lành” gửi đến Zalo của Nguyễn Thị T có tên “Thiên An” được đăng ký bằng số điện thoại 0787782048, thể hiện trên trang đề số tiền 10.122.000 đồng.

- Ngày 05/7/2022, Nguyễn Thị T thực hiện việc ghi đề cho những người qua đường, không quen biết, sau khi ghi lô đề, T tập hợp lại ghi vào giấy và dùng máy điện thoại chụp ảnh lại rồi dùng tài khoản Zalo có tên “Thu tị” gửi đến Zalo của Nguyễn Thị T có tên “Thiên An” được đăng ký bằng số điện thoại 0787782048, thể hiện trên trang đề số tiền 5.907.000 đồng.

- Ngày 05/7/2022, Nguyễn Thị H thực hiện việc ghi đề cho những người qua đường, không quen biết, sau khi ghi lô đề, H tập hợp lại ghi vào giấy và dùng máy điện thoại chụp ảnh lại rồi dùng tài khoản Zalo có tên “Uy Vũ” gửi đến Zalo của Nguyễn Thị T có tên “Thiên An” được đăng ký bằng số điện thoại 0787782048, thể hiện trên trang đề số tiền 2.320.000 đồng.

- Ngày 05/7/2022, Nguyễn Thị T thực hiện việc ghi đề cho những người qua đường, không quen biết, sau khi ghi lô đề, T tập hợp lại ghi vào giấy và dùng máy điện thoại chụp ảnh lại rồi dùng tài khoản Zalo có tên “An Phú” gửi đến Zalo của

Nguyễn Thị T có tên “Thiên An” được đăng ký bằng số điện thoại 0787782048, thể hiện trên trang đề số tiền 2.520.000 đồng.

Ngoài tập hợp các phôi đề của Trần Thị Bích T; Nguyễn Thị T; Nguyễn Thị H; Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị H đã chuyển đến; T còn trực tiếp ghi cho người qua đường với số tiền 4.200.000 đồng.

Hình thức đánh bạc được các người chơi thoả thuận như sau: Người chơi sẽ có các hình thức đánh gồm: Đánh 18 lô tức là đánh 2 chữ số cuối cùng của 18 dãy số các giải; đánh 6 lô tức là đánh 3 chữ số cuối cùng của các dãy số của giải năm, sáu, bảy, đặc biệt; đánh 17 lô tức là đánh 3 chữ số cuối cùng của tất các dãy số trừ dãy số của giải tám; đánh đầu tức là đánh 2 chữ số của giải tám; đánh đuôi tức là đánh 2 chữ số cuối cùng của dãy số giải đặc biệt; đánh đặc biệt tức là đánh 3 chữ số cuối cùng của dãy số giải đặc biệt. Tùy từng cách đánh mà người chơi có thể chọn số đánh khác nhau. Nếu đánh 18 lô, đánh đầu - đuôi, người chơi chỉ cần chọn một con số bất kỳ có hai chữ số để đánh; nếu đánh 6 lô, 17 lô và đặc biệt thì người chơi chọn một con số bất kỳ có ba chữ số để đánh. Tỷ lệ thắng, thua cụ thể: Đánh đặc biệt: tỷ lệ 1 ăn 600 tức là đánh 1.000 đồng ăn 600.000 đồng; đánh 6 lô: tỷ lệ 1 ăn 100 tức là đánh 1.000 đồng ăn 100.000 đồng; đánh 17 lô: tỷ lệ 1 ăn 30 tức là đánh 1.000 đồng ăn 30.000 đồng; đánh 18 lô: tỷ lệ 1 ăn 5 tức là đánh 1.000 đồng ăn 5.000 đồng; đánh đầu, đuôi: tỷ lệ 1 ăn 70 tức là đánh 1.000 đồng ăn 70.000 đồng.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-TP ngày 20/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự; trong đó Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 36; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Thị T từ 30 tháng đến 33 tháng cải tạo không giam giữ. Hình phạt bổ sung: 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm b, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Trần Thị Bích T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Thị H số tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Thị T số tiền từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và số tiền tạm giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 42.247.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn với thẻ sim số 0787782048 của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO gắn với thẻ sim số 0985060794 của Trần Thị Bích T; 01 điện thoại di động hiệu VSMART của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Nguyễn Thị T.

- Trả lại cho Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động hiệu Samsung; Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển vở bìa màu vàng, kẻ ô ly; một bút bi nhãn hiệu Matix; một túi xách màu trắng, trước có dòng chữ XULALA của Nguyễn Thị Hg.

- Truy thu của bị cáo Trần Thị Bích T số tiền 30.174.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 1.165.000 đồng, Nguyễn Thị T số tiền 1.323.000 đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 05/7/2022, Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức ghi lô đề với tổng số tiền đánh bạc là 75.243.000 đồng; trong đó, tang số đánh bạc của Nguyễn Thị T là 75.243.000 đồng; Trần Thị Bích T là 50.174.000 đồng; Nguyễn Thị H là 10.122.000 đồng; Nguyễn Thị T là 5.907.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự; trong đó Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “Tiền...đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên.”; Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

#### **Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:**

1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

b) *Tiền....đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên.*

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn, nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm để răn đe giáo dục các bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các

bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu từ các con bạc, trong đó bị cáo T nộp lại 4.200.000 đồng, bị cáo T nộp lại 5.000.000 đồng (ngoài số tiền bị thu giữ 15.000.000 đồng), bị cáo H nộp lại 8.957.000 đồng; bị cáo T nộp lại 4.584.000 đồng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thần khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “khắc phục hậu quả” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Trần Thị Bích T hiện nay đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo H và T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xem xét về tang số đánh bạc, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò của từng bị cáo, xét thấy bị cáo T có vai trò cao nhất trong vụ án, là người trực tiếp nhận phoi đề từ bị cáo T, H, T; cũng là người trực tiếp bán lô đề cho những người mua với tang số đánh bạc lớn nên cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung hình phạt tiền là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo T. Các bị cáo T, H, T là người trực tiếp ghi đề cho những người khác và gửi phoi đề về cho Nguyễn Thị T, trong đó bị cáo Trần Thị Bích T tang số đánh bạc là 50.174.000 đồng; Nguyễn Thị H tang số đánh bạc là 10.122.000 đồng, Nguyễn Thị T tang số đánh bạc 5.907.000 đồng và điều luật có quy định phạt tiền là hình phạt chính nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền đối với tất cả các bị cáo T, H, T; trong đó cần xem xét đến tình hình kinh tế, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo như bị cáo T hiện đang mang thai, bị cáo H hiện có chồng đang bị ung thư giai đoạn cuối để quyết định mức phạt tiền cho phù hợp và không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[2] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Hồ Văn V, Lê Thị T thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có sơ sớ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng và số tiền tạm giữ:

- Đối với số tiền đánh bạc: Tạm giữ 42.247.000 đồng; trong đó của Nguyễn Thị T 4.200.000 đồng; của Trần Thị Bích T 20.000.000 đồng; Nguyễn Thị H 8.957.000 đồng; Nguyễn Thị T 4.584.000 đồng; Nguyễn Thị T 2.186.000 đồng; Nguyễn Thị H 2.320.000 đồng là số tiền dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Riêng bị cáo Trần Thị Thu T tự nguyện nộp lại 20.000.000 đồng nên cần truy thu số tiền 30.174.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị H tự nguyện nộp lại số tiền 8.957.000 đồng nên cần truy thu số tiền 1.165.000 đồng; bị cáo T tự nguyện nộp lại số tiền 4.584.000 đồng nên cần truy thu số tiền 1.323.000 đồng.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn với thẻ sim số 0787782048 của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO gắn với thẻ sim số 0985060794 của Trần Thị Bích T; 01 điện thoại di động hiệu VSMART của Nguyễn Thị H; 01

điện thoại di động hiệu OPPO của Nguyễn Thị T; dùng liên lạc, gửi tin nhắn để thực hiện việc đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Nguyễn Thị T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Nguyễn Thị H: Do T và H bị cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính nhưng không xử lý vật chứng nên cần trả lại cho Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị H.

- Đối với một quyển vở bìa màu vàng, kẻ ô ly; một bút bi nhãn hiệu Matixs; một túi xách màu trắng, trước có dòng chữ XULALA thu giữ của Nguyễn Thị H không liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 36; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt:

Nguyễn Thị T 30 tháng cải tạo không giam giữ; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 14/7/2022 là 09 ngày, được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành 29 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: 40.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm b, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Trần Thị Bích T số tiền 30.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Thị H số tiền 12.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Thị T số tiền 9.000.000 đồng.

**2. Về xử lý vật chứng và số tiền tạm giữ:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 42.247.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn với thẻ sim số 0787782048 của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO gắn với thẻ sim số 0985060794 của Trần Thị Bích T; 01 điện thoại di động hiệu VSMART của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Nguyễn Thị T;

- Trả lại cho Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động hiệu Samsung; Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển vở bìa màu vàng, kẻ ô ly; một bút bi nhãn hiệu Matixs; một túi xách màu trắng, trước có dòng chữ XULALA của Nguyễn Thị H.

*Toàn bộ số tiền trên hiện đang được niêm phong và gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong theo biên bản giao nhận tài sản số 06/2022/BBGN-KBTP ngày 30/9/2022 và phiếu nhập kho ngày 30/9/2022 giữa Công an huyện Triệu Phong với Kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong.*

*Các vật chứng khác hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các vật chứng thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Công an huyện Triệu Phong với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong .*

- Truy thu của bị cáo Trần Thị Bích T số tiền 30.174.000 đồng; của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 1.165.000 đồng; của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 1.323.000 đồng.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Bích T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Phước**





